

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

Dự báo tuần giao dịch sắp tới: Chúng tôi dự đoán chỉ số sẽ tiếp tục diễn biến tích cực trong tuần này. Ngưỡng kháng cự: 1,810-1,815.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

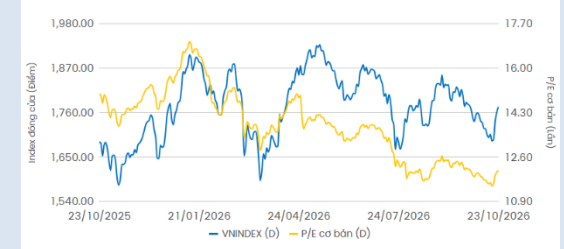
Trong tuần qua, căng thẳng Trung Đông làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung năng lượng sau các cuộc tấn công nhằm vào Saudi Arabia và sự cố tràn dầu ngoài khơi UAE. Giá Brent chốt tuần ở mức 116.72 USD/thùng, tăng khoảng 6%, trong khi WTI đạt 103.27 USD/thùng, làm gia tăng áp lực lạm phát toàn cầu. Tại châu Âu, PMI tổng hợp sơ bộ tháng 10 giảm từ 53.1 xuống 51.9 điểm, thấp nhất trong bốn tháng, phản ánh đà suy yếu tại Pháp và tăng trưởng chậm lại ở Đức.

Tại Mỹ, PMI sản xuất và dịch vụ lần lượt đạt 56.0 và 57.9 điểm, cho thấy hoạt động kinh tế tiếp tục mở rộng, nhưng kỳ vọng lạm phát 12 tháng ở mức cao 4.7%, gây thêm thách thức cho chính sách tiền tệ. Trong khi đó, kinh tế Trung Quốc duy trì đà tăng trưởng tích cực với GDP tăng 4.5%, doanh số bán lẻ tăng 1.1% và tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 5.3% xuống 5.2%. Nhìn chung, rủi ro lạm phát từ giá năng lượng và sự phân hóa tăng trưởng giữa các nền kinh tế lớn tiếp tục chi phối triển vọng thị trường toàn cầu.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Tại Việt Nam, các ngân hàng TMCP đã hưởng ứng yêu cầu giảm lãi suất của Chính phủ và NHNN thông qua các gói vay ưu đãi hỗ trợ doanh nghiệp, trong khi thị trường trái phiếu doanh nghiệp chững lại do chi phí vốn tăng, với 153 đợt phát hành thành công trong Q3, tổng giá trị 179,400 tỷ đồng, giảm 26% so với Q2; một số đợt phát hành trái phiếu ngân hàng có lãi suất lên tới 10.5%, phản ánh áp lực huy động vốn vẫn lớn. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đang đẩy mạnh triển khai cơ chế đối tác bù trừ trung tâm (CCP), dự kiến vận hành từ Q1/2027, nhằm nâng cao hạ tầng thị trường chứng khoán và đáp ứng một trong những điều kiện quan trọng hướng tới mục tiêu nâng hạng lên thị trường mới nổi theo MSCI, sau khi hoàn tất nâng hạng theo FTSE trong năm nay.

VNINDEX



Điểm số	1,774.15
% tăng/ giảm điểm (WoW)	4.00%
Từ đầu năm (YTD)	-0.58%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	606.96
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	13,427.31
P/E	12.09
P/B	1.98

Nguồn: FiinPro, Guotai Haitong (VN)

Index	Closing price	%1week
BTC	81,329	-0.37%
DXY	101.81	-0.03%
DowJones	52,215.16	0.41%
Nikkei 225	62,693.16	-4.03%
Gold/USD	3,996.10	-4.07%
USD/JPY	156.87	-0.73%
Crude Oil	103.27	1.83%
Brent Oil	116.72	6.24%

Nguồn: Bloomberg, Guotai Haitong (VN)

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tài chính toàn cầu khép lại tuần với diễn biến phân hóa. Tại thị trường Mỹ, Dow Jones tăng 0.41%, trong khi S&P 500 giảm 0.47% và Nasdaq Composite mất 0.79% trong tuần. Áp lực bán tập trung ở nhóm công nghệ sau khi kết quả kinh doanh của Meta và Lam Research làm dấy lên lo ngại về chi phí đầu tư AI và khả năng chuyển hóa nguồn vốn lớn thành lợi nhuận. Tâm lý nhà đầu tư thận trọng trước những lo ngại về hiệu quả đầu tư AI, trong bối cảnh căng thẳng Trung Đông đẩy giá dầu lên mức cao nhất gần sáu tháng, làm gia tăng rủi ro lạm phát và gây sức ép lên triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp cũng như chính sách tiền tệ. Diễn biến tuần tới, bao gồm kết quả kinh doanh của Alphabet, Microsoft và Amazon cùng quyết định chính sách của Fed, sẽ là những yếu tố quan trọng đối với khả năng phục hồi của Phố Wall.

Tại châu Á, Nikkei 225 giảm 4.03%, Shanghai Composite giảm 0.69% và Hang Seng giảm 4.52% trong tuần. Áp lực bán từ nhóm công nghệ lan rộng sau đợt điều chỉnh trên Phố Wall, kéo giảm các thị trường có tỷ trọng cổ phiếu công nghệ cao. Riêng chứng khoán Trung Quốc tiếp tục chịu sức ép do tiêu dùng nội địa yếu, dù GDP quý III vẫn tăng 4.5% so với cùng kỳ.

Thị trường hàng hóa tuần qua phân hóa rõ rệt khi giá năng lượng tăng mạnh trong khi kim loại quý chịu áp lực điều chỉnh. Rủi ro gián đoạn nguồn cung do căng thẳng Trung Đông tiếp tục đẩy giá dầu lên cao, trong đó WTI tăng 1.83% lên 103.27 USD/thùng và Brent tăng 6.2% lên 116.72 USD/thùng. Ngược lại, kỳ vọng lãi suất duy trì ở mức cao gây bất lợi cho các tài sản không sinh lãi, khiến giá vàng giảm 4.1% xuống 3,996 USD/ounce, nâng mức giảm từ đầu năm lên 7.5%. Trong ngắn hạn, diễn biến giá vàng sẽ phụ thuộc vào giá năng lượng, lợi suất trái phiếu và định hướng chính sách của Fed, trong khi giá dầu nhiều khả năng tiếp tục nhạy cảm với các thông tin liên quan đến xung đột và nguồn cung.

Thanh khoản toàn thị trường bình quân đạt 15,865 tỷ đồng, cải thiện rõ rệt so với tuần trước đó với mức tăng 19%, trong đó thanh khoản khớp lệnh cũng tăng 20% lên 13,427 tỷ đồng; cho thấy diễn biến phục hồi tích cực của thị trường.

Độ rộng thị trường tuần 19-23/10 cải thiện rõ nét, với mức lan tỏa tích cực trên diện rộng và 16/19 nhóm ngành ghi nhận tăng điểm. Bất động sản dẫn đầu với mức tăng 8.56%, cách biệt đáng kể so với Hàng & Dịch vụ Công nghiệp (+5.05%) và Du lịch & Giải trí (+4.67%). Ngược lại, áp lực điều chỉnh tập trung ở Bảo hiểm (-3.64%), Công nghệ Thông tin (-1.83%) và Y tế (-0.68%).

Khối ngoại bán ròng -967 tỷ đồng trong tuần vừa qua, cho thấy diễn biến rút vốn đang dần hạ nhiệt sau giai đoạn bán ròng liên tiếp. Trong tuần vừa qua, khối ngoại mua ròng đối với: TCB (994 tỷ đồng), MSN (391 tỷ đồng), VIC (306 tỷ đồng); trong khi bán ròng đối với: ACB (845 tỷ đồng), FPT (643 tỷ đồng), VCB (310 tỷ đồng).

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

Diễn biến tuần giao dịch vừa qua: VNIndex đã có tuần phục hồi xuất sắc trong tuần qua như dự đoán của chúng tôi nhờ bộ đỡ tích cực về mặt chính sách. Chỉ trong 3 phiên cuối tuần, chỉ số tăng 83 điểm nhờ đóng góp của nhóm cổ phiếu trụ (họ Vin và Ngân hàng), đồng thời kéo chỉ số đóng cửa ở ngưỡng 1774.15 điểm, vượt kháng cự 1,750-1,760 mà chúng tôi đã đưa ra.

Dự báo tuần giao dịch sắp tới: Chúng tôi dự đoán chỉ số sẽ tiếp tục diễn biến tích cực trong tuần này. Ngưỡng kháng cự: 1,810-1,815.



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Trong tuần qua, căng thẳng tại Trung Đông tiếp tục làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung năng lượng, sau các cuộc tấn công của lực lượng Houthi nhằm vào Saudi Arabia và sự cố tràn dầu ngoài khơi UAE. Giá dầu Brent có thời điểm vượt 117 USD/thùng, chốt tuần ở mức 116.72 USD/thùng, tăng khoảng 6% so với tuần trước, trong khi WTI đạt 103.27 USD/thùng. Diễn biến này làm gia tăng áp lực lên chi phí năng lượng, vận tải và lạm phát toàn cầu. Tại châu Âu, PMI tổng hợp sơ bộ tháng 10 của khu vực đồng euro giảm từ 53.1 xuống 51.9 điểm, thấp nhất trong bốn tháng; hoạt động kinh doanh tại Pháp thu hẹp, trong khi tăng trưởng tại Đức chậm lại giữa những lo ngại về ngân sách và chi phí vay nợ.

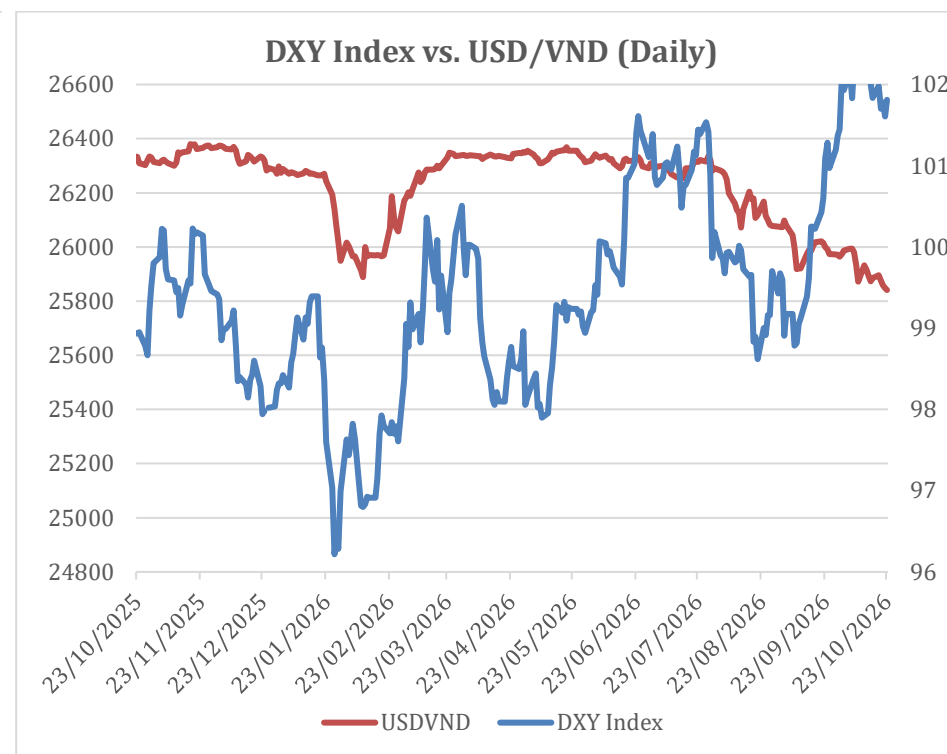
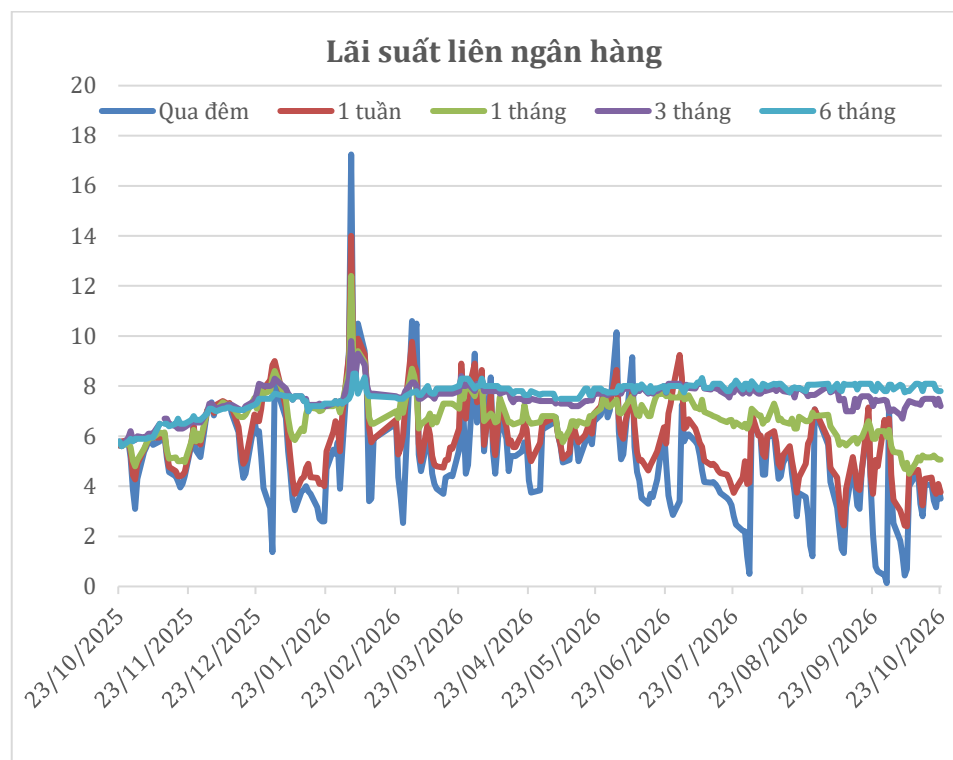
Tại Mỹ, các chỉ báo khảo sát tháng 10 cho thấy hoạt động kinh tế tiếp tục mở rộng mạnh, với PMI sản xuất và dịch vụ lần lượt đạt 56.0 và 57.9 điểm; chỉ số niềm tin tiêu dùng của Đại học Michigan đạt 48.0 điểm, cao hơn dự báo 46.3 điểm. Tuy nhiên, kỳ vọng lạm phát 12 tháng tăng lên 4.7%, cho thấy áp lực giá cả vẫn dai dẳng và có thể khiến việc nới lỏng chính sách tiền tệ trở nên khó khăn hơn. Ngược lại, kinh tế Trung Quốc ghi nhận một số tín hiệu tích cực khi GDP tăng 4.5%, vượt dự báo 4.4%; doanh số bán lẻ tăng 1.1%, cao hơn mức dự báo 0.5% và mức tăng 0.4% của tháng trước, trong khi tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 5.3% xuống 5.2%. Nhìn chung, rủi ro lạm phát từ năng lượng và sự phân hóa tăng trưởng giữa các nền kinh tế lớn tiếp tục là những yếu tố cần theo dõi đối với triển vọng thị trường toàn cầu.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

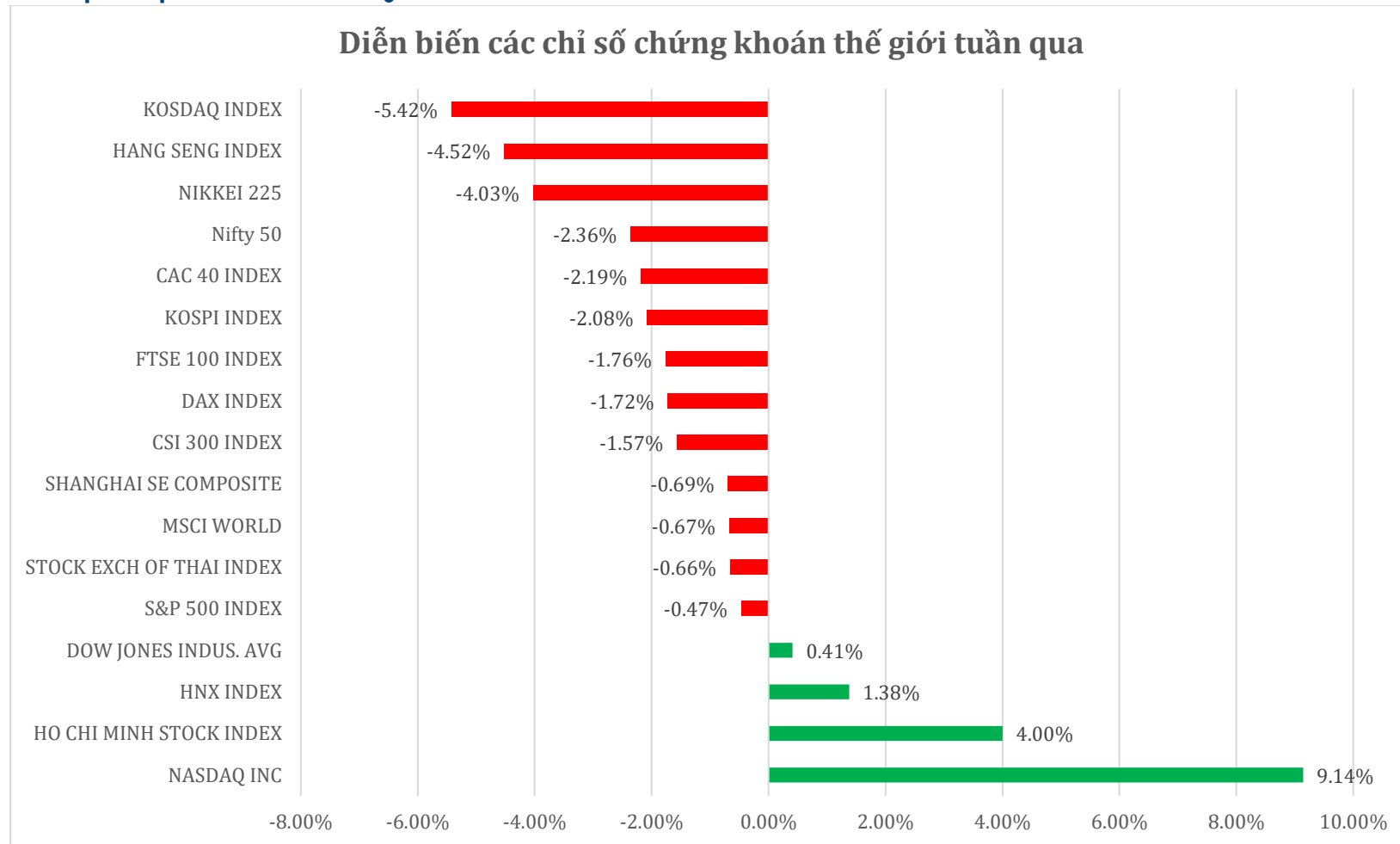
Tại Việt Nam, các ngân hàng TMCP đã hưởng ứng yêu cầu giảm lãi suất của Chính phủ và NHNN, theo đó nhiều gói cho vay với lãi suất ưu đãi đã được đưa ra nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế. Ngược lại, do lãi suất thị trường tăng cao trong thời gian qua, thị trường trái phiếu doanh nghiệp lại đang trở nên trầm lắng với 153 đợt phát hành thành công trong quý III, với tổng giá trị 179,400 tỷ đồng, giảm 26% so với quý II. Bên cạnh đó, thị trường ghi nhận những phiên phát hành trái phiếu ngân hàng với lãi suất lên tới 10.5% cho thấy áp lực nguồn vốn vẫn còn hết sức căng thẳng.

Để làm giảm áp lực, các cơ chế thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán đang được triển khai một cách tích cực, trong đó quan trọng nhất là cơ chế đối tác bù trừ trung tâm CCP. Hiện tại, nhiều tổ chức, thành viên thị trường tại Việt Nam đang đẩy mạnh việc đồng bộ cho cơ chế này, với dự kiến đi vào hoạt động từ quý I/2027. Bên cạnh là một cơ chế quan trọng thúc đẩy sự phát triển của thị trường, CCP còn là một điều kiện tiên quyết để đáp ứng tiêu chí nâng hạng của MSCI, sau khi Việt Nam hoàn thành mục tiêu nâng hạng với FTSE năm nay.

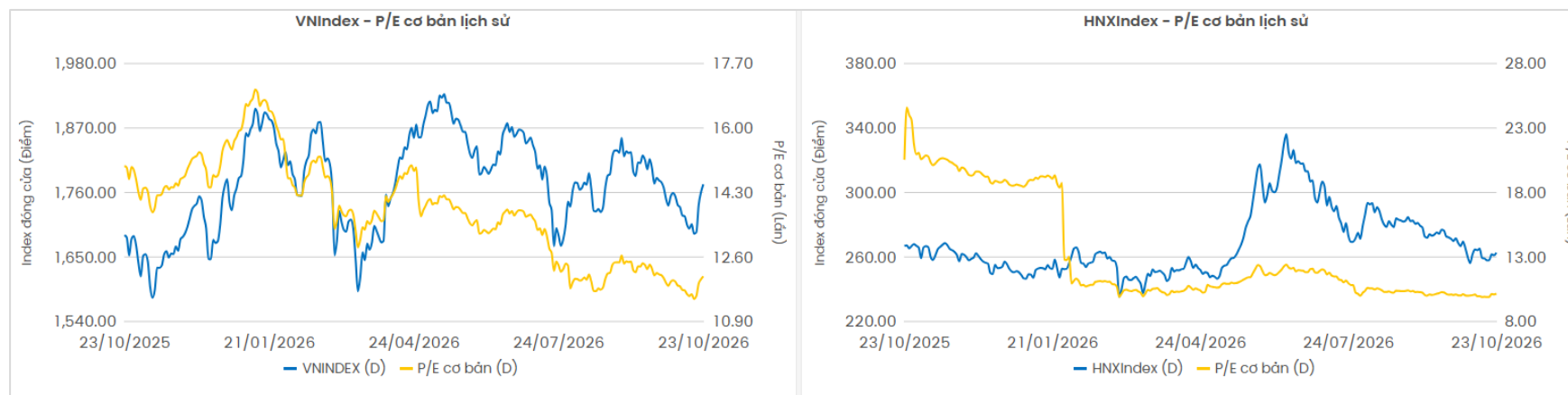
DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



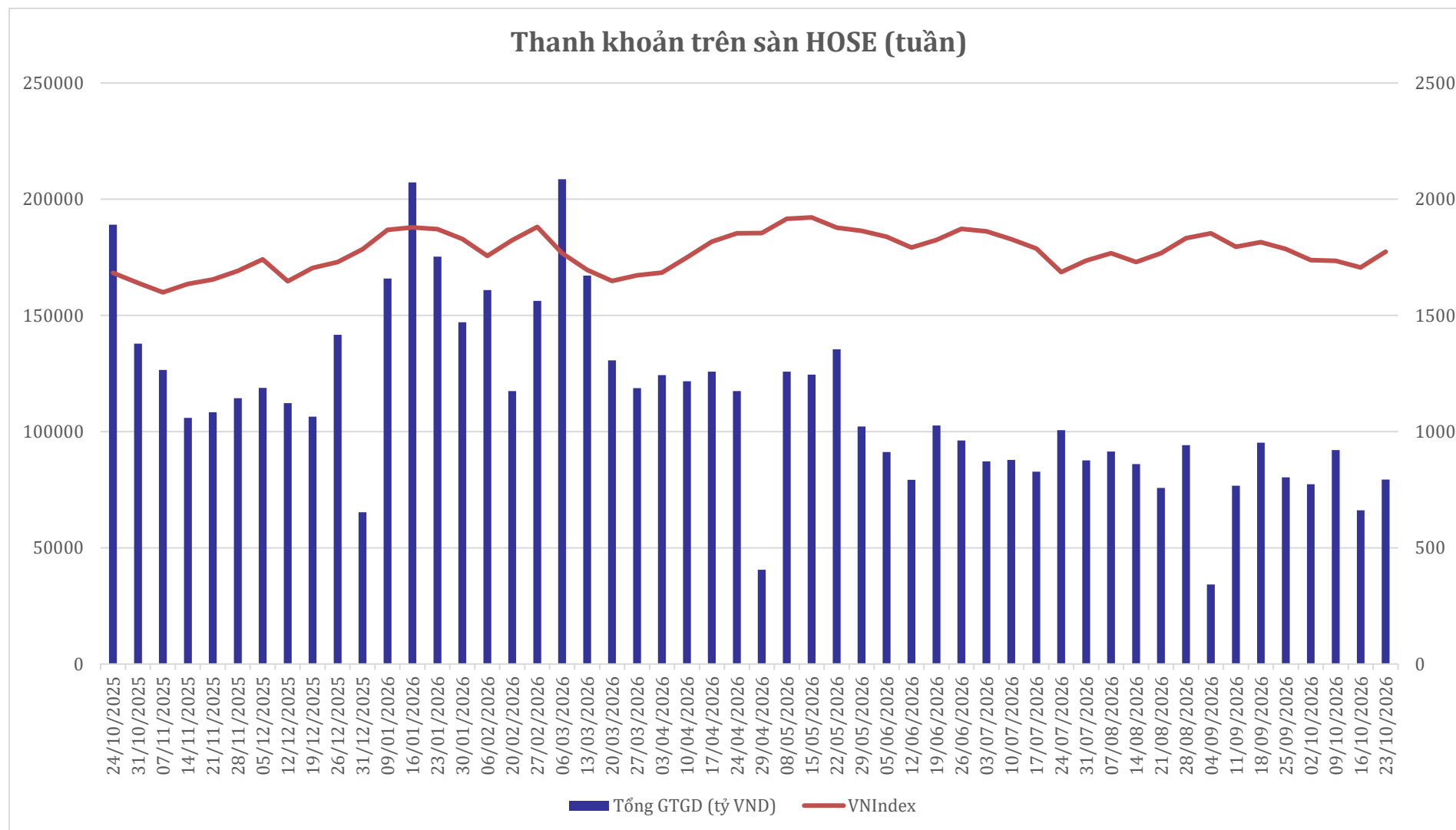
FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA



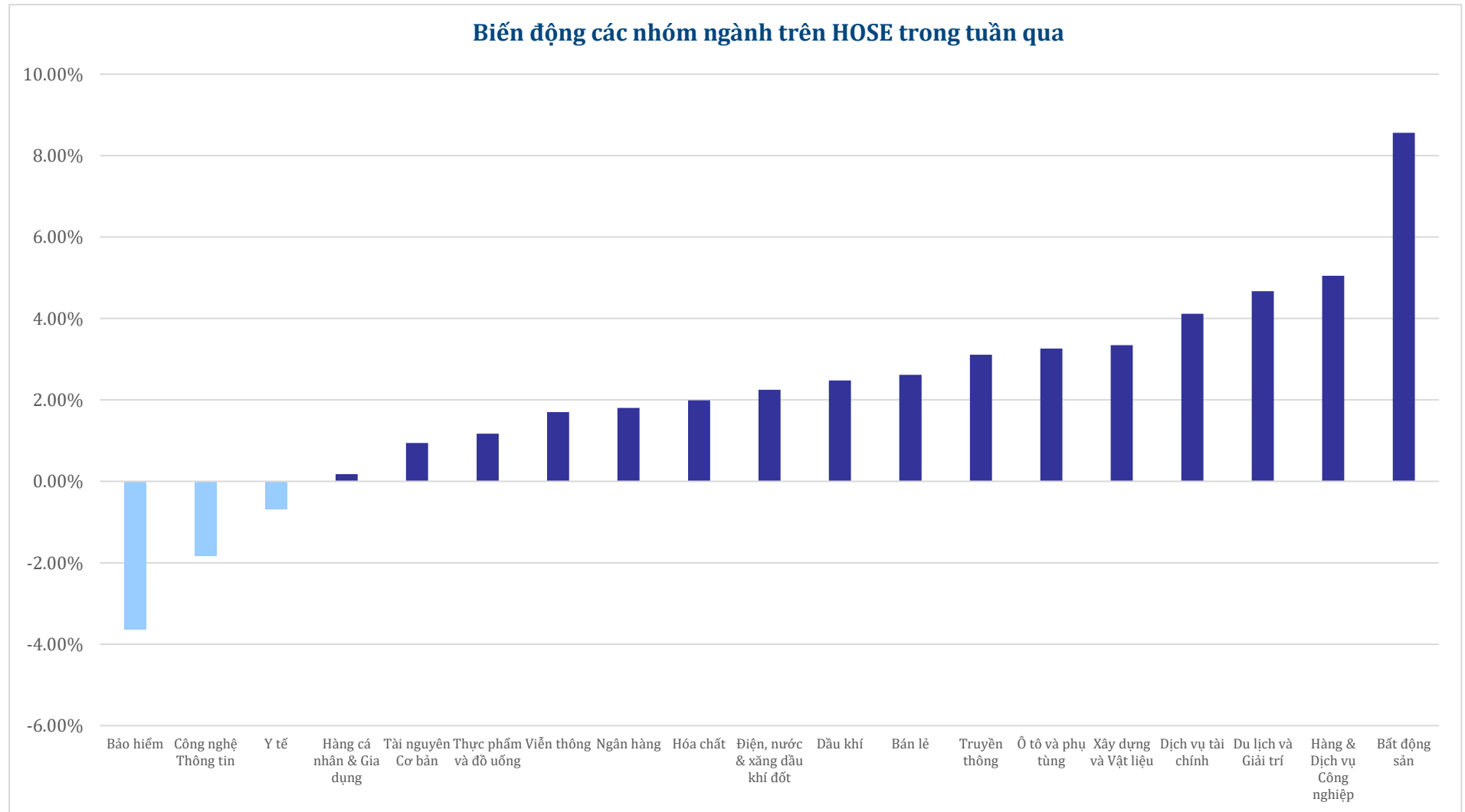
Nguồn: Bloomberg, GTHTS VN tổng hợp

ĐÌNH GIÁ THI TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

THANH KHOẢN TRÊN SÀN HOSE

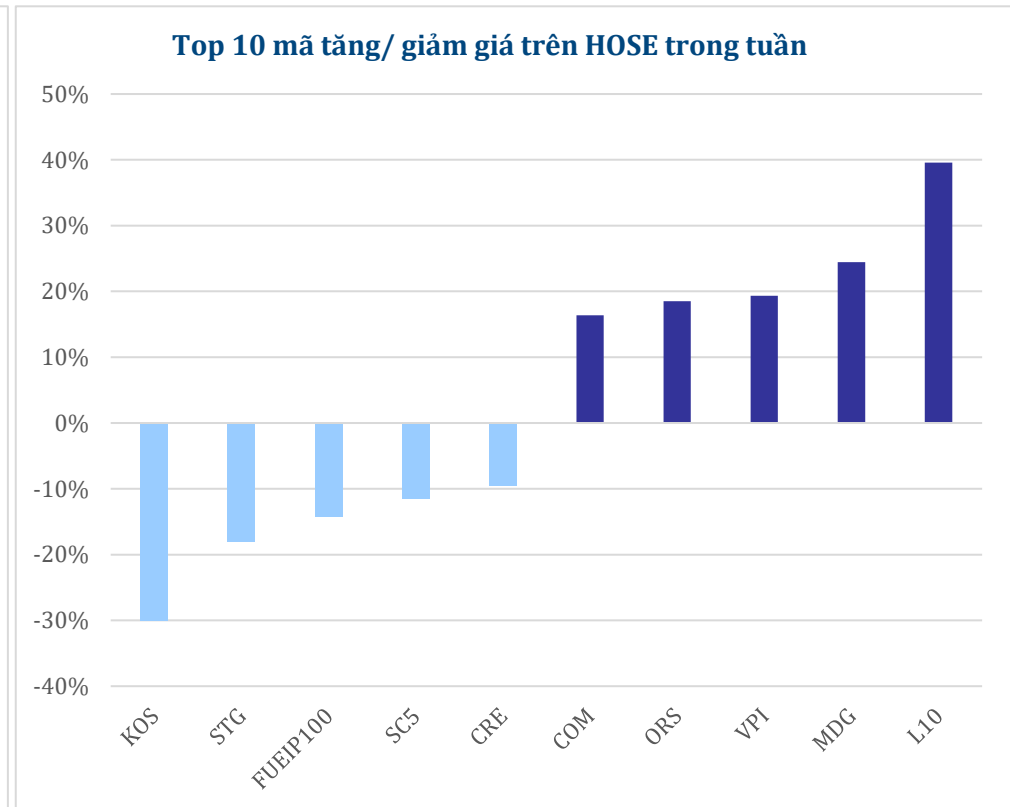


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE TRONG TUẦN



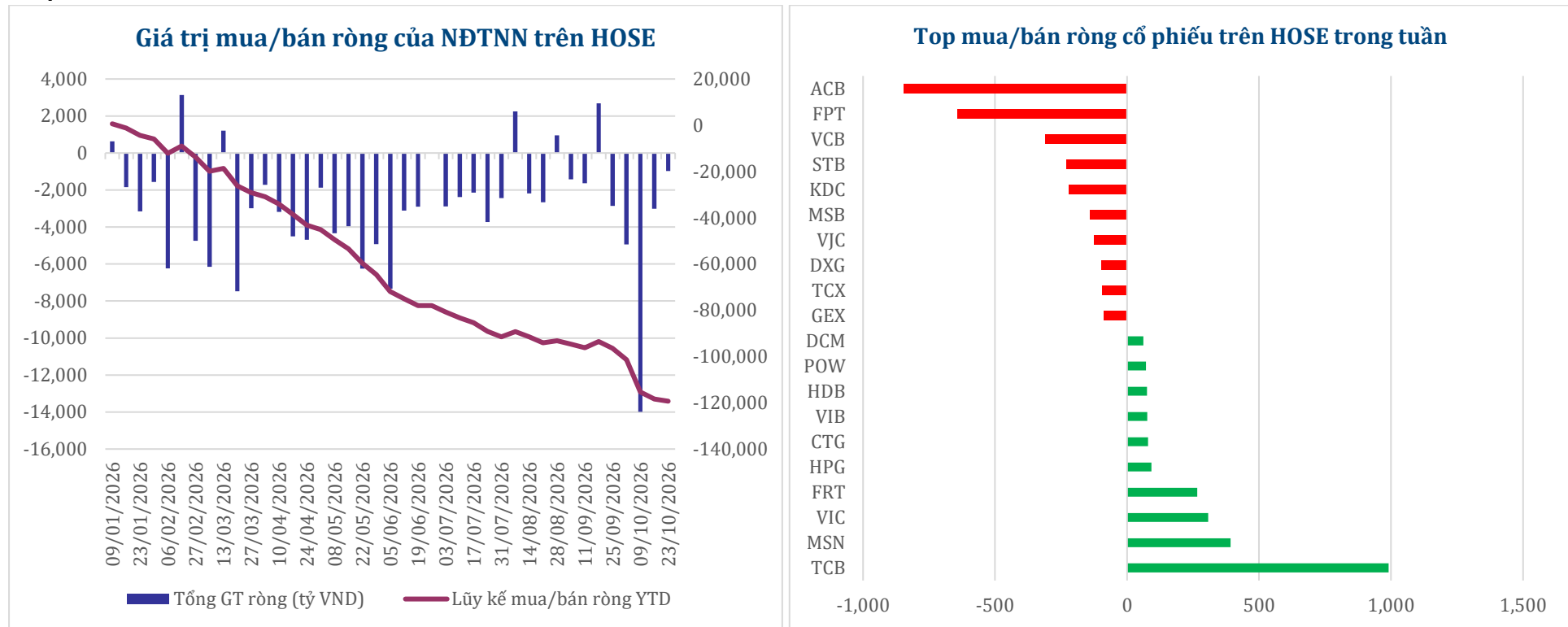


CỔ PHIẾU NỔI BẬT





KHỐI NGOẠI



Nguồn: FiinProX, GTHTS VN tổng hợp

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN NÀY

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN
28/10/2026	Úc	AUD	Công bố CPI Úc tháng 9; Bài phát biểu của Thống đốc NHTW Úc
28/10/2026	New Zealand	NZD	Công bố lãi suất cơ bản; Hợp báo NHTW New Zealand
28/10/2026	Anh	GBP	Công bố Ngân sách Hàng năm
28/10/2026	Canada	CAD	Công bố lãi suất cơ bản và qua đêm, hợp báo NHTW Canada
29/10/2026	Mỹ	USD	Quyết định lãi suất liên bang; Hợp báo FOMC
29/10/2026	Mỹ	USD	Công bố GDP sơ bộ và chỉ số giá chi tiêu dùng cá nhân lõi
29/10/2026	Châu Âu	EUR	Công bố lãi suất tái cấp vốn chính; Tuyên bố chính sách tiền tệ
30/10/2026	Nhật Bản	JPY	Công bố lãi suất chính sách Nhật Bản; Báo cáo triển vọng NHTW

DOANH NGHIỆP

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện
SMC	HOSE	Phát hành cổ phiếu	50.00%	30/10/2026	30/10/2026
VDS	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10.00%	30/10/2026	30/10/2026
DSH	HOSE	Phát hành cổ phiếu	12.00%	28/10/2026	28/10/2026
GHC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	29/10/2026	10/11/2026
NT2	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	29/10/2026	16/11/2026
MCP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	22/10/2026	25/12/2026
VMD	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	23/10/2026	09/11/2026
NTC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	60.00%	23/10/2026	20/11/2026
ANV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	29/10/2026	15/12/2026
ANV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	29/10/2026	15/12/2026
VBB	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	25.00%	09/11/2026	09/11/2026

CNG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	16/10/2026	10/11/2026
MZG	HOSE	Phát hành cổ phiếu	23.41%	14/10/2026	14/10/2026
TLD	HOSE	Phát hành cổ phiếu	5.00%	19/10/2026	19/10/2026
SGN	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	04/11/2026	26/11/2026
HDB	HOSE	Phát hành cổ phiếu	25.00%	09/10/2026	09/10/2026
CLW	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	30/10/2026	01/12/2026
SSC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	19/10/2026	10/11/2026
TCT	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	20/10/2026	20/11/2026
TBC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	14/10/2026	30/10/2026
GMD	HOSE	Phát hành cổ phiếu	50.00%	07/10/2026	07/10/2026
ANT	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	20.00%	08/10/2026	08/10/2026
AGR	HOSE	Phát hành cổ phiếu	6.00%	09/10/2026	09/10/2026
SBA	HOSE	Phát hành cổ phiếu	5.00%	16/10/2026	16/10/2026
DRL	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	14/10/2026	28/10/2026

Nguồn: FiinProX, ForexFactory, GTHTS VN tổng hợp

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Haitong Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

GUOTAI HAITONG VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Lê Phan Thế

Research Analyst

thelp@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext: 702

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext: 707

Nguyễn Ngọc Hiệp

Research Analyst

hiepnn@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext: 708

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext: 706

Trần Thị Hồng Nhung

Director

nhungtth@gtht.com.vn

(024) 35.730.073 - ext: 703

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@ght.com.vn Website: www.ghth.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696